

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ
CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG ĐỨC LONG GIA LAI

Thời gian tổ chức: 8 giờ 00 phút, Chủ nhật, ngày 17 tháng 04 năm 2016

Địa điểm: Hội trường Công ty, 43 Lý Nam Đé, TP. Pleiku, Gia Lai

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	THỰC HIỆN	THỜI LƯỢNG
	I. ĐÓN TIẾP		
8:00-8:25	- Đón tiếp và đăng ký danh sách cổ đông - Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết.	Ban tổ chức	25 phút
	II. KHAI MẠC ĐẠI HỘI		
8:25-8:40	- Ôn định tổ chức chuẩn bị Đại hội - Khai mạc Đại hội: + Tuyên bố lý do Đại hội + Giới thiệu thành phần đại biểu và khách mời + Báo cáo Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự DH, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành DH theo quy định	Ban tổ chức Ban Kiểm tra tư cách cổ đông	15 phút
8:40-8:50	- Giới thiệu, thông qua và lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội về các thành phần Đại hội: + Chủ tịch đoàn + Thư ký Đại hội + Ban Kiểm phiếu - Đọc và Thông qua: + Chương trình Đại hội + Quy chế Đại hội	Ban tổ chức	10 phút
	III. NỘI DUNG ĐẠI HỘI		
8:50-9:30	- Báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT năm 2015 - Chiến lược phát triển của Công ty năm 2016 và các năm tiếp theo - Báo cáo kết quả SXKD năm 2015 và kế hoạch kinh doanh năm 2016	{Chủ tịch HĐQT Giám đốc	40 phút

	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát 		
9:30-9:50	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua các Tờ trình xin ý kiến Đại hội: - Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 - Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 - Tờ trình về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2016 - Tờ trình về thù lao, chi phí năm 2015 và kế hoạch năm 2016 cho HĐQT, BKS. - Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán - Tờ trình Ủy quyền cho HĐQT được quyết định các chủ trương liên quan đến các chủ trương liên quan đến việc đầu tư và mua bán tài sản. - Và một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền ĐHCĐ 	Ban Kiểm Soát	20 phút
9:50-10:00	Thông qua Quy chế Bầu cử và biểu quyết	Ban kiểm phiếu	10 phút
10:00-10:20	Thảo luận các Báo cáo và Tờ trình	Đoàn Chủ tọa	20 phút
10:20-10:40	Nghỉ giải lao và kiểm phiếu (Tiệc nhẹ giữa giờ)		20 phút
10:40 – 10:50	Công bố kết quả kiểm phiếu	Ban Kiểm phiếu	10 phút
IV. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI			
10:50 -10:55	Thông qua Biên bản & Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016	Thư ký Đại hội	5 phút
10:55-11:00	Phát biểu cảm ơn và Bế mạc Đại hội	Chủ tọa	5 phút



Nguyễn Tuyền



DUCLONG GROUP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 17 tháng 04 năm 2016

Số: Q/C/QC-DHĐCD2016

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

I. MỤC TIÊU

- 1- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- 2- Tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 được thành công tốt đẹp. Đại hội đưa ra được những quyết nghị đúng đắn đảm bảo sự phát triển nhanh và vững chắc của Công ty.

II. ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

1- Cổ đông có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham gia vào các vấn đề của Công ty trong phạm vi quyền hạn của mình. Người được ủy quyền không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty. Người được ủy quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được ủy quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

2- Việc cử đại diện và ủy quyền, thay đổi đại diện và người được ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản theo đúng các quy định sau:

- a) Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó.
- b) Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.

III. TRẠT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

- 1- Tất cả các cổ đông đến tham dự đại hội ăn mặc chỉnh tề.
- 2- Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do BTC Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
- 3- Không hút thuốc lá trong phòng đại hội.
- 4- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải chuyển sang chế độ rung.

5- Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1- **Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội (trừ các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín) đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.

2- **Cách biểu quyết:** Cổ đông biểu quyết (theo thứ tự: *Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách gõ phiếu.

V. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI:

1- **Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu bằng cách gõ phiếu biểu quyết và được sự đồng ý của Chủ tịch đoàn.

2- **Cách thức phát biểu:** Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ toạ đoàn sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN

1- Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

1- Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội.

2- Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VIII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU

1- Xác định kết quả biểu quyết của Cổ đông về các vấn đề thông qua tại đại hội.

2- Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết.

3- Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thẻ lật biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết ./.





DUC LONG GROUP
CTY CP ĐTPT CTCC
ĐỨC LONG GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Pleiku, ngày 17 tháng 4 năm 2016

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa quý cổ đông!

Kính thưa quý vị đại biểu!

Trước tiên, thay mặt Hội đồng Quản trị Công ty CP ĐTPT DVCTCC Đức Long Gia Lai (HNX: DL1), tôi xin gửi lời tri ân sâu sắc tới quý cổ đông, khách hàng và đối tác đã đồng hành với Công ty chúng tôi trong suốt thời gian qua.

Năm 2015 vừa qua, nền kinh tế nước ta đã từng bước ổn định và có nhiều thuận lợi khi kim ngạch xuất nhập khẩu tiếp tục tăng, mặt bằng lãi suất trong nước tương đối ổn định, lạm phát thấp ở mức 0,63%, GDP tăng trưởng 6,68% - là mức cao nhất trong 5 năm trở lại đây. Đối với lĩnh vực giao thông vận tải, nhiều tuyến đường quốc lộ quan trọng đã hoàn thành việc xây dựng, được thông tuyến. Đây là những yếu tố tích cực tác động tới hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, bên cạnh đó, một số yếu tố bất lợi cũng đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của doanh nghiệp, như: Tình trạng bến cát, xe dù vẫn chưa được khắc phục, các phương tiện vận tải khác tăng cường mở rộng kinh doanh, giảm giá cước, gây ra cạnh tranh gay gắt; giá chứng khoán và giá nhiều mặt hàng trọng yếu bất ổn, đặc biệt giá xăng dầu tăng giảm thường xuyên đã ảnh hưởng rất lớn đến các doanh nghiệp trong nước, đặc biệt đối với các doanh nghiệp kinh doanh vận tải mà Công ty chúng ta không phải là ngoại lệ.

Trong bối cảnh đó, với kinh nghiệm tích lũy hơn 10 năm qua, bằng những định hướng cụ thể, tích cực trong chiến lược kinh doanh, HĐQT DL1 đã dẫn dắt con tàu DL1 vượt qua thách thức để đạt được những kết quả tăng trưởng đáng ghi nhận qua từng năm. Doanh thu năm 2015 tuy không tăng, nhưng lợi nhuận tăng trưởng gần 28% so với năm ngoái. Đây là thành quả nỗ lực không ngừng của HĐQT, Ban Giám đốc cũng như sự đoàn kết của toàn thể CBCNV Công ty. Bên xe mang thương hiệu Đức Long Gia Lai luôn trở thành bến xe kiểu mẫu với

các tiêu chí “HIỆN ĐẠI-VĂN MINH-AN TOÀN”, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng cao của khách hàng trong và ngoài tỉnh.

Bước sang năm 2016 với những dự báo tích cực hơn trong hoàn cảnh đất nước ngày càng hội nhập sâu rộng, các doanh nghiệp đứng trước nhiều thách thức nhưng cũng là cơ hội phát triển, vươn lên mạnh mẽ hơn nữa. DL1 chúng tôi với phương châm phát triển “THỊNH VƯỢNG”, với khát vọng “ĐỔI MỚI LIÊN TỤC” và mục tiêu “VƯƠN XA HƠN NỮA” sẽ tiếp tục đà tăng trưởng, tiếp tục khẳng định Đức Long Gia Lai là một thương hiệu vững mạnh trong lĩnh vực vận tải đường bộ.

Nhân dịp này, tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến quý vị cổ đông, quý khách hàng và đối tác đã luôn ủng hộ, đồng hành cùng chúng tôi trong suốt chặng đường phát triển. Chúng tôi luôn đặt quyền lợi của cổ đông là mục tiêu phấn đấu cao nhất và cam kết sẽ luôn xứng đáng với sự tin cậy của Quý cổ đông, khách hàng và đối tác.

Xin trân trọng cảm ơn! ./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tân Tiến



DUC LONG GROUP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**CTY CP ĐTPT DVCTCC
ĐỨC LONG GIA LAI**

Pleiku, ngày 17 tháng 4 năm 2016

**DIỄN VĂN KHAI MẠC
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016
CTCP ĐTPT DVCTCC ĐỨC LONG GIA LAI**

Kính thưa Ông Bùi Pháp, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn ĐLGL!

Kính thưa Quý vị đại biểu cùng quý cổ đông!.

Thay mặt HĐQT Công ty CP Đầu tư phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai, tôi xin chân thành cảm ơn Ông Bùi Pháp, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Đức Long Gia Lai, Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn Đức Long Gia Lai, quý cổ đông, nhà đầu tư đã dành thời gian quý báu về tham dự buổi Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty CP Đầu tư phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai ngày hôm nay.

Kính thưa Đại hội!

Với phương châm “**Năng suất – Chất lượng – Hiệu quả**”, ngay từ khi chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần ngày 21/12/2007, Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai đã nỗ lực không ngừng và ngày càng tăng trưởng ổn định, từng bước khẳng định vị thế thương hiệu ĐLGL, trong sự phát triển ngành vận tải cả nước.

Năm 2015 vừa qua, cùng với những biến động của nền kinh tế, thị trường giá nhiên liệu liên tục điều chỉnh ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động ngành vận tải. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và toàn thể CBCNV Công ty CP DTPT DV CTCC ĐLGL đã cùng chung sức, phát huy thế mạnh, vượt qua khó khăn, đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

Để cùng nhìn lại những thành quả đạt được, những bước tiến khả quan trong năm 2015 vừa qua, làm động lực phát triển trong năm 2016, Công ty CP ĐTPT DV CTCC ĐLGL tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 với những nội dung cụ thể sau:

- Báo cáo tình hình hoạt động năm 2015 và kế hoạch SXKD năm 2016.
- Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát.

- Và một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền ĐHCĐ.

Với quyết tâm: “**Đổi mới hơn nữa, quyết liệt hơn nữa, chất lượng hơn nữa, hiệu quả hơn nữa, tăng tốc hơn nữa, phát triển hơn nữa**”, năm 2016 sẽ

là năm đánh dấu bước tiến vượt bậc, khẳng định mạnh mẽ giá trị của thương hiệu ĐLGL trong ngành vận tải đường bộ và các hoạt động SXKD khác. Doanh thu, lợi nhuận của Công ty CP ĐTPT DVCTCC ĐLGL sẽ ngày càng tăng trưởng ấn tượng.

Với các yêu cầu, nhiệm vụ như đã trình bày, thay mặt HĐQT, tôi xin tuyên bố khai mạc Đại hội cổ đông thường niên Công ty CP ĐTPT DVCTCC Đức Long Gia Lai năm 2016.

Kính chúc toàn thể quý vị sức khỏe!

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin cảm ơn!



Số: 01 /BC-HĐQT

Pleiku, ngày 17 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016)

Kính thưa Đại hội!

Hôm nay, Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai (Công ty CP ĐTPTDVCTCC DLGL) tổ chức Đại hội cổ đông thường niên nhằm đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2015, thông qua các nội dung về sản xuất kinh doanh, tài chính, đầu tư phát triển và các nội dung trình của HĐQT trước Đại hội.

Thay mặt HĐQT và Ban Điều hành Công ty xin nhiệt liệt chào mừng và gửi tới quý đại biểu, quý cổ đông lời kính chúc sức khỏe và lời chào trân trọng nhất.

Sau đây, tôi xin trình bày trước Đại hội báo cáo của HĐQT về đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016.

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1- Đặc điểm tình hình:

Trong năm 2015, nền kinh tế thế giới có xu hướng phục hồi, kinh tế trong nước dần được khôi phục, lạm phát được kiềm chế, lãi suất ngân hàng liên tục giảm,... Cũng trong năm qua, nhiều công trình kết cấu hạ tầng giao thông trên tất cả các lĩnh vực từ đường bộ, đường sắt, cảng biển, đường thủy và hàng không trong cả nước đã được đầu tư hoàn thiện, đưa vào khai thác là những thuận lợi rất lớn cho lĩnh vực giao thông và các bến bãi.

Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn rất nhiều khó khăn, đó là:

- Sức mua của thị trường giảm, giá xăng dầu biến động (lên, xuống) không ngừng, giá cả vật tư và các mặt hàng khác có xu hướng tăng, người dân thắt chặt chi tiêu đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và Công ty CP Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai cũng không ngoại lệ.

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm chấn chỉnh và đưa hoạt động kinh doanh vận tải vào nề nếp, như: kiểm soát tải trọng phương tiện, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh trong hoạt động vận tải; triển khai ký cam kết về

thực hiện kiểm soát tải trọng phương tiện; chấn chỉnh công tác an toàn giao thông, công tác quản lý, điều hành vận tải... đã tạo ra vừa thuận lợi, đồng thời vừa là khó khăn cho các doanh nghiệp vận tải và các bến xe khách trong việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của mình;

- Tình trạng "xe dù, bến cóc" tồn tại nhiều năm trên địa bàn thành phố Pleiku, nhất là vào dịp cuối năm, đã làm thất thu và gây không ít khó khăn cho hoạt động của Bến xe;
- Việc mở rộng kinh doanh và áp dụng chính sách giảm giá của các phương tiện vận tải khác, nhất là đường hàng không cũng đã thu hút không ít khách hàng của lĩnh vực giao thông đường bộ.

Trước những khó khăn trên, HĐQT đã đề ra những chủ trương giải quyết kịp thời những vướng mắc từ thực tế, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, tập trung mọi nguồn lực, chủ động đề ra nhiều giải pháp thích hợp để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã đề ra. Cụ thể như sau:

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:

- Doanh thu đạt **20.595.601.937 đồng**, đạt 25,74 % so với kế hoạch năm 2015 và giảm 8,13% so với cùng kỳ năm 2014.
- Lợi nhuận trước thuế đạt **5.522.115.323 đồng**, đạt 46,02 % so với kế hoạch năm 2015 và tăng 27,6 % so với cùng kỳ năm 2014.
- Lợi nhuận sau thuế: thực hiện **4.236.220.994 đồng**, đạt 45,3 % so với kế hoạch năm 2015 và tăng 24,9 % so với cùng kỳ năm 2014.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 1.348 đồng

Nguyên nhân của việc thực hiện không đạt các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông năm 2015 đã đề ra là do việc tăng trưởng số lượng doanh nghiệp và đầu xe ra vào bến chưa đạt như dự kiến, việc mở rộng kinh doanh thương mại khác còn hạn chế, tình trạng "xe dù, bến cóc" hoạt động nhiều, thủ tục hoán đổi cổ phiếu Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 đã đề ra cơ bản đã hoàn thành, nhưng chưa ghi nhận được doanh thu, lợi nhuận về cho Công ty... Tuy nhiên, chỉ tiêu quan trọng nhất là lợi nhuận vẫn đã có sự tăng trưởng vượt bậc so với năm trước.

Với nhiệm vụ tổ chức sản xuất kinh doanh ngành chính (Dịch vụ bến đỗ đón trả khách, dịch vụ xe buýt), Công ty đã làm tốt chức năng phục vụ nhu cầu đi lại của hành khách và hoạt động của các doanh nghiệp vận tải.

Ngoài ra, Công ty đã thực hiện tốt các nội dung sau:

- Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật bến bãi khang trang, hiện đại theo hướng kết hợp giữa khai thác bến xe với khai thác thương mại dịch vụ;

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và các doanh nghiệp vận tải; xây dựng thái độ tác phong ứng xử chuẩn mực của CBCNV;

- Tập trung xây dựng thương hiệu, xây dựng Bến Xe Đức Long Gia Lai đạt tiêu chuẩn Bến xe, nhà ga an toàn văn minh;

- Thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường;

- Tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại Bến xe trong năm 2015 được giữ vững, không xảy ra vụ việc phức tạp. Công tác phòng cháy chữa cháy được thực hiện tốt, tạo môi trường an toàn, trật tự, nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và hỗ trợ tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, đơn vị vận tải hoạt động, góp phần vào sự phát triển kinh tế của địa phương;

- Công ty đã xây dựng quy chế về tổ chức điều hành, thu chi tài chính minh bạch, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhằm tăng cường công tác quản lý, điều hành, giám sát chặt chẽ mọi hoạt động của công ty. Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho tất cả những người lao động thuộc diện bắt buộc phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Trong năm không có những thay đổi lớn về chính sách đối với người lao động.

So với các doanh nghiệp trên địa bàn, Công ty CP đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai có một tập thể cán bộ lãnh đạo và đội ngũ công nhân viên đoàn kết nhất trí, Công ty đảm bảo công ăn việc làm và đời sống cho người lao động, duy trì có hiệu quả công tác quản lý và giữ vững uy tín đã gầy dựng từ ngày thành lập đến nay.

Tóm lại, năm bắt những định hướng trọng tâm và chỉ đạo xuyên suốt của HĐQT DL1 và Chủ tịch HĐQT Công ty mẹ, Hội đồng quản trị Công ty luôn quan tâm và tìm biện pháp tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; đồng thời phát huy tiềm năng và khai thác hợp lý các lợi thế của Doanh nghiệp, đầu tư khai thác thị trường mới, sản phẩm mới và không ngừng khẳng định uy tín, chất lượng và thương hiệu, cùng với các Bến xe khác của Tập đoàn Đức Long Gia Lai tạo thành một hệ thống Bến xe tiêu chuẩn loại I của Việt Nam; tạo sức lan tỏa mạnh mẽ đến khu vực và cả nước bằng hệ thống quản lý chuyên nghiệp, dịch vụ hiện đại, phong cách phục vụ văn minh và môi trường văn hóa mang đậm bản sắc Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Hoạt động của HĐQT:

- HĐQT Công ty ĐTPTDVCTCC hiện có 05 thành viên. Trong năm đã có sự thay đổi, bổ sung thành viên HĐQT để đảm bảo tính liên tục, kế thừa và kịp thời.

+ Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai diễn ra ngày 29/5/2015, Đại hội đã thống nhất miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo đơn xin từ nhiệm tại Đại hội của ông Nguyễn Văn Nguyên, đồng thời tiến hành bầu bổ sung 01 thành viên vào HĐQT nhiệm kỳ 2013 - 2018 là ông Nguyễn Tân Tiến.

+ Theo Quyết định số 01/QĐ-HĐQT-DL1 ngày 11/06/2015 về việc Phê chuẩn kết quả bầu cử chức danh thành viên HĐQT Công ty. Theo quyết định này, HĐQT công ty thống nhất ông Nguyễn Tân Tiến giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty thay cho ông Phạm Anh Hùng.

- HĐQT Công ty hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Tập thể HĐQT luôn đoàn kết nhất trí cao, đưa ra các đối sách phù hợp với tình hình thực tế, từ đó đã chỉ đạo kịp thời mọi mặt hoạt động, giúp cho Công ty duy trì và bền vững phát triển.

2. Hoạt động của thành viên HĐQT

Các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền hạn, nhiệm vụ theo Điều lệ và Đại hội cổ đông giao, cụ thể:

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT theo đúng Quy chế tổ chức và hoạt động một cách trung thực, công khai vì lợi ích chung của cổ đông;

- Tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, thảo luận và biểu quyết các vấn đề được đưa ra;

- Yêu cầu Ban điều hành và các đơn vị trực thuộc cung cấp thông tin, tài liệu để phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ. Triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông và HĐQT về các hoạt động của mình, đồng thời công khai, minh bạch các lợi ích liên quan theo quy định.

3. Các cuộc họp và kết luận của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2015, các cuộc họp theo định kỳ, Chủ tịch HĐQT thường xuyên tổ chức các cuộc họp hội ý thường trực HĐQT với ban Giám đốc, đồng thời liên tục trao đổi, thống nhất chủ trương giữa các thành viên HĐQT.

- Trong năm 2015, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

- Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 06 cuộc họp HĐQT. Qua đó HĐQT đã ban hành được 04 Nghị quyết và 03 Quyết định.

- Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập và có chữ ký đầy đủ, đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước theo quy định của Điều lệ, do vậy các nội dung được HĐQT thông qua luôn được sự nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện rất thuận lợi trong việc đưa các Nghị quyết của HĐQT vào thực tế sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Các thành viên HĐQT có tinh thần đoàn kết, thể hiện hết tinh thần trách nhiệm và thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ của thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ.

4. Kết quả giám sát đối với Ban Giám đốc và cán bộ quản lý khác

- Trong năm 2015, HĐQT đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty thông qua thông qua việc kiểm tra, kiểm soát của Ban Kiểm soát, qua các cuộc họp định kỳ hàng quý và tổ chức họp đột xuất trong các trường hợp cần giải quyết công việc khẩn gấp. Ban Giám đốc định kỳ báo cáo HĐQT hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện các nghị quyết của HĐQT, các khó khăn và thuận lợi trong điều hành. Từ đó HĐQT phối hợp với Ban Giám đốc để đề ra các giải pháp tháo gỡ, khắc phục khó khăn, nỗ lực đạt kế hoạch đã đề ra. Nhìn chung, công tác giám sát đối với Giám đốc được thực hiện thường xuyên và chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty diễn ra ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ Công ty, bám sát mục tiêu, kế hoạch do HĐQT và Đại hội đồng cổ đông đã đề ra nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động sáng tạo của Ban Giám đốc.

Đối với các cán bộ quản lý khác, HĐQT căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công, đổi chiếu với kết quả hoàn thành, làm thước đo để đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, bổ nhiệm, điều động vào các vị trí thích hợp và thực hiện chế độ đãi ngộ thỏa đáng. Thực hiện đúng và đầy đủ công tác kiểm toán định kỳ hằng năm.

Nhìn chung, trong quá trình tác nghiệp của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác, chưa phát hiện các vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Công ty, vi phạm pháp luật cũng như những quy tắc, quy chế chung.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2016

Năm bắt được xu thế và sự khắc nghiệt của nền kinh tế thị trường tác động vào các doanh nghiệp Việt Nam trong giai đoạn mở cửa mạnh mẽ của

nền kinh tế, HĐQT và Ban điều hành Công ty đã có những giải pháp và hướng đi mới, kịp thời và phù hợp với xu thế tất yếu của nền kinh tế, đó là: Thông nhất mục tiêu đưa doanh nghiệp phát triển bền vững là đa dạng hoá ngành nghề sản xuất kinh doanh ngoài ngành nghề kinh doanh truyền thống, đẩy mạnh hoạt động liên doanh liên kết, hợp tác đầu tư để huy động nguồn lực từ bên ngoài. Theo đó, công ty mục tiêu là Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên là những nghiệp đã có thương hiệu và chỗ đứng riêng trong thị trường của lĩnh vực chuyên môn. Đây là những đơn vị có tiềm lực phát triển mạnh mẽ, nhận được nhiều sự quan tâm và hỗ trợ của nhà nước do tận dụng được lợi thế tự nhiên của quốc gia, đem lại nguồn lợi ích kinh tế to lớn cho doanh nghiệp cũng như Nhà nước. Đây là lý do Hội đồng quản trị của Công ty đã xây dựng phương án, được Đại hội đồng cổ đông năm 2015 thông qua, hiện Công ty đã hoàn thành việc hoán đổi và trong giai đoạn lưu ký, niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu vừa phát hành hoán đổi.

Hiện nay, Công ty CP ĐTPTDVCTCC DLGL đang sở hữu 96,02% cổ phần của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên, giúp mở rộng được ngành nghề, nâng cao được vị thế và năng lực tài chính, gia tăng được doanh thu, lợi nhuận và tăng lợi ích của cổ đông.

Công ty CP ĐTPTDVCTCC DLGL luôn vững tin với những kết quả đạt được và trên tinh thần “nói và làm”, HĐQT sẽ cụ thể hóa Nghị quyết của Đại hội cổ đông, chỉ đạo quyết liệt Ban Giám đốc bằng những hành động cụ thể, tập trung thật tốt công tác quản lý và triển khai các hoạt động dịch vụ, mở rộng kinh doanh, đảm bảo tăng trưởng vượt bậc doanh thu và lợi nhuận, đáp ứng nhiều hơn nữa niềm kỳ vọng mà cổ đông tin tưởng, giao phó với các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Các mục tiêu phấn đấu

- Đạt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và các chỉ tiêu của năm 2016 và các năm tiếp theo do Đại hội đề ra;
- Mở rộng được ngành nghề, nâng cao được vị thế và năng lực tài chính, gia tăng được doanh thu, lợi nhuận và tăng lợi ích của cổ đông.
- Nâng cao chất lượng phục vụ hành khách, tạo điều kiện tốt nhất cho các doanh nghiệp vận tải và các đối tác hoạt động. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài khu vực bến xe;
- Nhanh chóng ổn định tổ chức sau khi hoán đổi cổ phiếu và triển khai có hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty mới được sáp nhập;
- Làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước và nâng cao đời sống của người lao động.

2. Định hướng các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD 2016 và các năm tiếp theo:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2016
1	Doanh thu	Tỷ đồng	150 tỷ
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15 tỷ

3. Các giải pháp chủ yếu của HĐQT để chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

- Duy trì các hoạt động giám sát, chỉ đạo điều hành của HĐQT và nâng cao năng lực hoạt động của các thành viên HĐQT đúng pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Mọi hoạt động của HĐQT đều phải nằm trong khuôn khổ của pháp luật, Điều lệ, Quy định của Công ty. Các thành viên HĐQT luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành mọi nhiệm vụ mà HĐQT giao phó; đồng thời phải đảm bảo tính công khai, minh bạch và tuân thủ pháp luật.

- Chỉ đạo và hỗ trợ cho Ban Giám đốc không ngừng nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành, sâu sát với thực tiễn sản xuất kinh doanh và thực hiện đúng chiến lược, các mục tiêu, chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015 và định hướng các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2016-2017. Những kết quả đạt được trong năm 2015 sẽ là nền tảng cho việc thực hiện kế hoạch năm 2016 và những năm tiếp theo.

Thay mặt HĐQT, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tin tưởng và tín nhiệm của quý cổ đông đã gửi gắm vào Công ty; xin cảm ơn sự ủng hộ của quý khách hàng, quý đối tác và đặc biệt xin cảm ơn sự lao động cần cù, sáng tạo, tâm huyết của toàn thể cán bộ công nhân viên và người lao động đã tận tâm đóng góp cho sự thành công của Công ty.

Tôi kêu gọi toàn thể cán bộ công nhân viên hãy đoàn kết, nhất trí, chung sức, chung lòng, kè vai, sát cánh với HĐQT và Ban điều hành vì sự thành công của doanh nghiệp và vì lợi ích của các cổ đông, phấn đấu thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông đề ra.

Chúc Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công
trình công cộng Đức Long Gia Lai năm 2016 thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!



Nguyễn Tân Tiến



DUCLONG GROUP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Pleiku, ngày 17 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC **(Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016)**

Kính thưa:

- Quý vị đại biểu!
- Thưa các Quý vị cổ đông của Công ty!
- Thưa toàn thể Đại hội!

Năm 2015, nền kinh tế Việt Nam phục hồi rõ nét và đạt tốc độ tăng trưởng cao so với kế hoạch đề ra và cao hơn nhiều so với cùng kỳ năm trước; lạm phát giảm xuống mức thấp; Chính phủ đã kịp thời đưa ra các chính sách kích cầu và các chính sách điều hành kinh tế vĩ mô nhằm ổn định nền kinh tế, giúp cho nền kinh tế từng bước phục hồi. Tình trạng suy thoái kinh tế đã giảm nén các doanh nghiệp giảm nhiều khó khăn, trong đó Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai cũng không là ngoại lệ.

Trong bối cảnh đó, Lãnh đạo Tập đoàn Đức Long Gia Lai (Công ty mẹ) đã đề ra được hướng đi đúng đắn, phù hợp với điều kiện phát triển của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai. Cộng thêm, sự nỗ lực không ngừng của Ban lãnh đạo Công ty đã phấn đấu đạt được kết quả có hiệu quả.

Thay mặt Ban Giám đốc Công ty, tôi xin trân trọng báo cáo tới toàn thể quý vị cổ đông của Công ty tình hình SXKD năm 2015 và Kế hoạch SXKD năm 2016 như sau:

1. Về tình hình tài chính:

1.1. Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015 của Công ty đã phản ánh một số chỉ tiêu tài chính như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2015
1. Cơ cấu tài sản:		
- Tài sản cố định/Tổng tài sản	%	43,4
- Tài sản lưu động/Tổng tài sản	%	55,89
2. Cơ cấu nguồn vốn:		
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	11,04
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	88,96
3. Khả năng thanh toán		
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	9,15
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	9,15
4. Tỷ suất lợi nhuận		
- LNTT/Tổng tài sản	%	10,04
- LNST/Doanh thu thuần	%	20,57
- LNST/Vốn chủ sở hữu	%	8,66

1.2. Phân tích các hệ số phù hợp trong khu vực kinh doanh:

Qua các chỉ số về thanh toán, cơ cấu tài sản, nguồn vốn, cho thấy tổng quát tình hình tài chính của Công ty là tốt, có độ an toàn cao, đảm bảo được khả năng thanh toán nợ phải trả cũng như nợ vay đến hạn.

Đối với chỉ số khả năng thanh toán hiện hành đạt lần, khả năng thanh toán nhanh đạt 9,15 lần, cho thấy Công ty hoàn toàn có thể trả ngay tất cả các khoản nợ bằng tiền khi đến hạn và cùng một lúc tất cả các hợp đồng tại thời điểm lập báo cáo tài

chính. Đồng thời các khoản nợ vay, lãi vay được thanh toán nhiều kỳ trong năm. Tuy nhiên các chỉ số này của Công ty hiện nay quá cao nên Ban điều hành Công ty sẽ có kế hoạch khai thác triệt để thế mạnh về vốn để nâng cao hiệu quả đầu tư trong những năm tiếp theo.

1.3. Những biến động trong năm: không có.

- Giá trị sổ sách của cổ phiếu tại thời điểm 31/12/2015: 15,534 đồng/cp
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 3.142.026 Cổ phiếu phổ thông. Công ty không có các loại cổ phiếu ưu đãi.
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành: không có
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ: không có

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

• Đặc điểm tình hình:

Năm 2015, tình hình kinh tế đã được cải thiện. Từ đó Chính Phủ Việt Nam đã áp dụng các biện pháp vĩ mô để ổn định nền kinh tế. Ngành giao thông vận tải cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng, kéo theo ngành dịch vụ bến xe bãi đỗ cũng bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai đã không ngừng nỗ lực phấn đấu đạt được kết quả sản xuất kinh doanh của mình có lợi nhuận tuy chưa đạt kế hoạch HDQT đề ra.

Trong năm 2015 Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai đã có những thuận lợi, khó khăn như sau:

Thuận lợi:

- Công ty nhận được sự quan tâm hỗ trợ, chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Đức Long Gia Lai về mọi mặt và sự hợp tác giúp đỡ của các đơn vị thành viên trong Tập đoàn.

- Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV của Công ty có sự đoàn kết nhất trí cao, tâm huyết vì mục tiêu phát triển của Công ty.
- Hoạt động kinh doanh của Công ty được mở rộng, không những chỉ cung cấp dịch vụ bến xe bãi đỗ mà còn có cả các dịch vụ kèm theo như cho thuê văn phòng, cho thuê Kiot và kinh doanh thương mại....

Khó khăn:

- Hiện tượng một số hãng xe tổ chức đón khách không qua bến, tình trạng xe dù hiện vẫn đang còn phổ biến ở địa bàn thành phố Pleiku là một bài toán nan giải của ngành giao thông vận tải tỉnh Gia Lai có nhiều doanh nghiệp phá sản không đủ điều kiện tiếp tục kinh doanh vận tải hành khách.
- Nguồn lực về đội ngũ quản lý của Công ty còn bị hạn chế, đội ngũ cán bộ quản lý còn mỏng, năng lực chuyên môn và quản lý còn chưa đáp ứng được với mô hình và quy mô phát triển của Công ty.

• Các chỉ tiêu kế hoạch đã thực hiện:

Với những công việc đã thực hiện trên, kết quả SXKD của Công ty năm 2015 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	SO SÁNH	
					Với kế hoạch 2015	Với năm 2014
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	80.000	20.595	25,74%	91,87%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	12.000	5.522	46,02%	127,6%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	9.360	4.236	45,3%	124,9%
4	Lợi ích của cổ đông	Đồng		1.348		

▪ Đánh giá kết quả đạt được:

Trong năm qua, mặc dù tình hình của nền kinh tế đã hồi phục, tình hình kinh doanh dịch vụ năm 2015 Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai khả quan. Tuy Doanh thu của Công ty chưa đạt như kế hoạch. Năm 2015 Doanh thu của Công ty chỉ đạt 20,595 tỷ đồng, đạt 25,74% so với kế hoạch , giảm 8,13% so với năm 2014. Điều này khẳng định việc sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn trên đà ổn định. Trong cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2015 thì một số mảng như Vận tải hành khách, buýt chiếm 42,88 % Doanh thu; Phí qua bến chiếm 34,49 % Doanh thu. Còn lại các lĩnh vực khác chiếm tỷ trọng không đáng kể nhưng cũng đóng góp một phần tạo nên cơ cấu doanh thu chung của Công ty.

Chi tiết cơ cấu doanh thu năm 2015 như sau:

STT	Sản Phẩm	Giá trị	Tỷ lệ/DT
I	Doanh thu	20.595.601.937	100,00%
1	Dịch vụ qua bến	7.103.858.891	34,49%
2	Bãi đỗ	1.453.284.542	7,06%
3	Cho thuê quầy, Kiốt	1.494.203.464	7,25%
4	DV bãi Giữ xe	152.727.276	0,74%
5	Vận tải hành khách	8.830.835.457	42,88%
6	Dịch vụ khác	1.560.692.310	7,58%

Riêng về lợi nhuận, năm 2015 Công ty không đạt nhưng với việc tăng tiết kiệm các khoản chi phí nhằm bảo toàn lợi ích tối đa cho các cổ đông. Cụ thể, năm 2015 Công ty đạt 4,236 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, đạt 45,3% so với kế hoạch và tăng 24,9% so với năm 2014. Đây là một kết quả không vui của tập thể ban lãnh đạo Công ty cũng như của ban lãnh đạo Tập Đoàn Đức Long Gia Lai.

Tuy nhiên, Công ty đã hoàn thành việc phát hành và đang tiến hành thủ tục để niêm yết 12.076.630 cổ phiếu để hoán đổi cổ phần Công ty CP khoáng sản và luyện

kim Tây Nguyên, Công ty đang sở hữu 96,02% cổ phần của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên, giúp mở rộng được ngành nghề, nâng cao được vị thế và năng lực tài chính, gia tăng được doanh thu, lợi nhuận và tăng lợi ích của cổ đông.

Những thành tựu mà Công ty đạt được khẳng định công ty đang từng bước chuyên nghiệp hóa, hiện đại hóa công tác quản lý nhằm tạo cơ sở vật chất, kỹ thuật, nguồn nhân lực, hệ thống quản lý và thị trường cho sự phát triển của Công ty trong những năm tới.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

- **Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:** Kiện toàn tổ chức hoạt động của Công ty, cập nhật, hoàn thiện các quy trình, quy chế theo quy định...
- **Các biện pháp kiểm soát :** trong năm qua, mặc dù tình hình kinh doanh trong lĩnh vực vận tải lĩnh vực cung cấp dịch vụ bến xe bãi đỗ gấp không ít khó khăn . Tuy nhiên các chỉ tiêu chính như Doanh thu và Lợi nhuận vẫn được Công ty duy trì và có sự vượt trội. Kết quả đạt được như trên là do:
 - Chủ trương lãnh đạo của Hội đồng quản trị Tập đoàn Đức Long Gia Lai (Công ty mẹ) hoàn toàn xuyên suốt và đúng đắn với sự phát triển của Công ty.
 - Lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV của Công ty đã tập trung về mọi mặt để đảm bảo Công ty hoạt động tốt đồng thời khai thác tối đa mọi nguồn lực để đảm bảo Công ty hoạt động liên tục.
 - Công ty đã quản lý chặt chẽ các khoản chi phí, kiểm soát toàn bộ quá trình vận hành hệ thống xe buýt... đảm bảo hiệu quả SXKD đạt mức tối ưu.
 - Xây dựng quy trình kiểm soát nội bộ, xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001 : 2000...
 - Các nguồn vốn đã được cơ cấu lại một cách hợp lý để giảm đến mức thấp nhất chi phí vốn vay...

- Tích cực hoàn thiện công tác quản lý, chuẩn bị nguồn nhân lực, đẩy mạnh công tác đầu tư, tìm kiếm và phát triển thị trường để tạo tiền đề cho sự phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

4.1. Các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch kinh doanh năm 2016:

- Doanh thu : 150 tỷ đồng.
➤ Lợi nhuận sau thuế TNDN : 15 tỷ đồng.

4.2. Các căn cứ lập kế hoạch:

Công tác kinh doanh:

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, phát huy thế mạnh của kết quả hoạt động những năm đã qua, đầu tư đổi mới công nghệ, trang thiết bị, quản lý lao động, giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, duy trì các đối tác, khách hàng truyền thống, đồng thời tìm kiếm, mở rộng thị trường ... đảm bảo tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận năm sau cao hơn so với năm trước.

Chiến lược nhân sự và công tác xây dựng bộ máy:

- Nhân sự luôn là vấn đề nòng cốt và đi đầu cho sự phát triển của Công ty. Chính vì vậy, Ban Giám đốc sẽ tập trung nghiên cứu, đề ra các chính sách để khuyến khích lực lượng cán bộ - nhân viên và cán bộ chủ chốt hiện đang công hiến gắn bó với Công ty, đồng thời thực hiện chính sách thu hút nhân tài, nhất là cán bộ cấp cao có đủ năng lực trình độ về làm việc cho Công ty.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, phân cấp, ủy quyền quản lý, phát huy tính năng động, sáng tạo và tự chủ, tự chịu trách nhiệm trước Công ty và pháp luật Nhà nước.

- Duy trì và cải tiến các quy trình của hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001: 2000.

- Điều chỉnh, cải tiến các quy chế, quy định phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty phù hợp với yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh và đầu tư trong từng thời kỳ.

Công tác quản trị tài chính kế toán:

- Công tác hạch toán kế toán đầy đủ, kịp thời và hiệu quả tuân thủ theo các quy định về hạch toán hiện hành, đảm bảo cân đối được nguồn vốn để triển khai được các dự án của Công ty và cũng để thực hiện thành công chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Quan hệ chặt chẽ với các cơ quan chức năng của Nhà nước để nắm bắt kịp thời cơ chế chính sách của Nhà nước đối với hoạt động của Công ty, các định chế tài chính và khách hàng để tư vấn, đem lại hiệu quả cao cho Công ty, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông cũng như khách hàng. Thực hiện tốt nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ khác đối với Nhà nước.

Công tác đầu tư:

Tập trung nghiên cứu và thực hiện các dự án bến xe mang thương hiệu **Đức Long Gia Lai** rộng ra khắp cả nước, nghiên cứu kỹ phân kỳ đầu tư theo từng giai đoạn để phù hợp với thực tế và thị trường nhằm đạt hiệu quả cao. Trong năm 2016 - 2017 tập trung vào:

- Dự án mở tuyến phục vụ vận tải hành khách công cộng;
- Mở rộng được ngành nghề kinh doanh, nâng cao được vị thế và năng lực tài chính, gia tăng được doanh thu, lợi nhuận và tăng lợi ích của cổ đông.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Giám đốc Công ty trong năm 2015 và phương hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai các dự án trong năm 2016, xin trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông và mong được sự đóng góp tích cực của tập thể trí tuệ Cổ đông vì sự phát triển mạnh mẽ và bền vững của Công ty.

Chúc Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai năm 2016 thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!





Pleiku, ngày 17 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
THAM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015 VÀ BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông CTCP Đầu tư Phát triển
Dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;
- Căn cứ tình hình hoạt động SXKD và Báo cáo tài chính của Công ty CP Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AAC.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông các nội dung như sau:

A. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc kiểm tra báo cáo tài chính năm 2015 và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết quả hoạt động SXKD của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai được phản ánh qua các chỉ tiêu cơ bản sau đây:

Đơn vị tính: VND

- Doanh thu thuần	:	20.595.601.937
- Lợi nhuận trước thuế	:	5.522.115.323
- Lợi nhuận sau thuế	:	4.236.220.994
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	:	1.348

II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2015

Tình hình tài sản và nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2015:

Đơn vị tính: VND

A. TÀI SẢN	54.973.955.618
I. Tài sản ngắn hạn	30.728.556.184
II. Tài sản dài hạn	24.245.399.434
B. NGUỒN VỐN	54.973.955.618
I. Nợ phải trả	6.067.931.906
1. Nợ ngắn hạn	3.357.931.906
2. Nợ dài hạn	2.710.000.000
II. Vốn chủ sở hữu	48.906.023.712

B. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT :

Trong năm qua, Ban Kiểm soát của Công ty vẫn duy trì nhân sự gồm có 03 người. Các hoạt động chính yếu của Ban Kiểm soát gồm có:

1. Tham gia một số cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc;
2. Xem xét, thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo quản trị hàng quý và cả năm của công ty;
3. Kiểm tra việc thực hiện các chuẩn mực kế toán các kỳ báo cáo tài chính và đột xuất khi có yêu cầu;
4. Xem xét, thẩm định báo cáo của Công ty kiểm toán;
5. Tổ chức thẩm định Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành, báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD; trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của công ty và tham gia báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;
6. Tham gia đóng góp ý kiến về việc ban hành quy chế, quy định quản lý nội bộ;
7. Xem xét công tác lãnh đạo, chỉ đạo của HĐQT, việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của Ban Giám đốc.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY.

- HĐQT có 05 thành viên trong đó 04 thành viên không trực tiếp điều hành hoạt động SXKD. HĐQT trong năm qua đã luôn duy trì chế độ họp thường kỳ, đột xuất bằng hình thức tập trung để ban hành các Nghị quyết, Quyết định kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền;

- HĐQT công ty đã xây dựng chiến lược kinh doanh trung và dài hạn phù hợp tình hình phát triển nền kinh tế nói chung và năng lực của Công ty trong giai đoạn hiện nay. Nghị quyết của HĐQT đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Pháp luật hiện hành;

- Ban Giám đốc chỉ đạo điều hành Công ty theo đúng Điều lệ, Nghị quyết của HĐQT, tuân thủ luật pháp. Kết quả đạt được: doanh thu (thuần) giảm 8,12 %, lợi nhuận sau thuế tăng 24,85% so với năm trước trong bối cảnh kinh tế chung đang rất khó khăn là một thành tích đáng trân trọng mặc dù chưa đạt được các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra;

- Cho đến tại thời điểm này, Ban Kiểm soát chưa phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động Tài chính của Công ty;

- Qua các kỳ kiểm tra Ban Kiểm soát xem xét báo cáo đồng ý với đánh giá về tình hình hoạt động SXKD, báo cáo Tài chính của HĐQT, Ban Giám đốc đưa ra và báo cáo của Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC. Qua việc thực hiện kiểm toán, tình hình hoạt động tài chính của Công ty là lành mạnh. Công ty thực hiện tốt công tác lập hệ thống sổ sách chứng từ và các văn bản pháp quy hiện hành.

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHÓI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG.

Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty đã cung cấp Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và kế hoạch, biện pháp thực hiện năm 2015, cung cấp báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, báo cáo tài chính của Công ty năm 2015 cho Ban Kiểm soát đúng quy định.

Trong năm, Ban Kiểm soát luôn nhận được đầy đủ các thông tin và các quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc.

Sự phối hợp giữa HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát được đánh giá là chặt chẽ và nghiêm túc nhằm thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội cổ đông.

Ban Kiểm soát luôn được mời tham dự các cuộc họp với HĐQT và/hoặc Ban Giám đốc Công ty liên quan đến chiến lược phát triển và đánh giá tình hình hoạt động SXKD của Công ty.

IV. VIỆC CHẤP HÀNH ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC VÀ CÁC PHÒNG BAN.

Nhìn chung, cả Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đều thực hiện nghiêm túc Điều lệ hiện hành, không có vi phạm đến Điều lệ của Công ty thông qua việc chỉ đạo, điều hành, giám sát hoạt động kinh doanh và tài chính.

Trong năm qua, Ban Giám đốc luôn chủ động sáng tạo trong công việc, đã có một số hành động điều chỉnh kịp thời, sáng suốt và hiệu quả trong hoàn cảnh suy thoái kinh tế.

Công ty đã đạt được nhiều thành quả đáng khích lệ: Các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận năm nay tuy chưa đạt theo kế hoạch đề ra, nhưng những điều tiên quyết kiên định và định hướng phát triển các ngành nghề chiến lược đã tạo tiền đề cho năm 2015 và những năm tiếp theo sẽ đạt được. Bộ máy quản lý được kiện toàn, bổ sung các ngành nghề chiến lược kinh doanh được mở rộng, hình ảnh và thương hiệu Công ty tiếp tục được quảng bá rộng rãi.

C. KẾT LUẬN

Qua đánh giá tình hình thực tế và xem xét các báo cáo của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai, dựa trên đánh giá của từng thành viên theo nhiệm vụ đã được phân công, Ban Kiểm soát có nhận xét như sau:

1- Các chỉ tiêu : Doanh thu giảm 8,13% so với cùng kỳ năm 2014. Lợi nhuận sau thuế năm nay tăng 24,9% so với cùng kỳ năm 2014. Bộ máy quản lý được kiện toàn, phạm vi kinh doanh được mở rộng, hình ảnh công ty ngày càng được quảng bá rộng rãi thông qua việc thực hiện dịch vụ;

2- Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã chỉ đạo, điều hành hoạt động của Công ty theo đúng Quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2015.

3- Báo cáo tài chính đã được lập đầy đủ và phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2015, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.

4 - Đối với cổ đông: Trong năm 2015, BKS không nhận được đơn thư khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, sự điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

Công ty đang được các tổ chức, định chế tài chính luôn đánh giá là doanh nghiệp có uy tín.

D. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính.

2. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính các quý, cả năm của Công ty. Kiểm tra việc thực hiện các chuẩn mực kế toán các kỳ báo cáo tài chính và đột xuất khi có yêu cầu.

3. Xem xét sổ kế toán và các tài liệu liên quan các công việc công tác tài chính doanh nghiệp bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật doanh nghiệp.

4. Thực hiện kiểm tra và báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến HĐQT và cổ đông hoặc nhóm cổ đông khi có yêu cầu.

5. Khi phát hiện có các hành vi vi phạm luật, Điều lệ thì ra thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

6. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của công ty và tham gia báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

7. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông

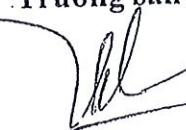
Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Thay mặt BKS tôi xin chúc toàn thể quý vị cổ đông, quý vị khách mời, chúc HĐQT Công ty lời chúc sức khỏe và thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Trần Thị Kim Cúc

Số: 01/TTr-ĐHĐCD2016

Pleiku ngày 17 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Biên bản họp số QL./BB-HĐQT ngày 24/1/3/2016 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.

Điều lệ Công ty đã được thông qua tại ĐHĐCD thường niên năm 2015 ngày 29/05/2015, tuy nhiên ngày 26/11/2014 Luật Doanh nghiệp 2014 đã được Quốc hội thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/07/2015 có những thay đổi quan trọng về quản trị Công ty. Đối chiếu với các quy định hiện hành của Luật Doanh nghiệp, một số quy định trong Điều lệ của Công ty cần cập nhật theo Luật Doanh nghiệp hiện hành nhằm hoàn thiện nội dung của Điều lệ, làm cơ sở vận hành cho các hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua việc bổ sung sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty theo:

Phụ lục đính kèm.

Những nội dung khác trong Điều lệ hiện hành của Công ty không thay đổi.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: VT/BKS/
- VP. HĐQT/Ban QHNDT.



Nguyễn Tân Tiến

PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM

Tờ Trình số 01/TTr-DHDCD2016 về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai

STT	Nội dung cần sửa đổi, bổ sung	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do						
1	Thuật ngữ	<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Điểm b, Khoản 1, Điều 1 như sau:</p> <p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;</p>	Điều chỉnh theo Luật Doanh nghiệp năm 2014.						
2	Ngành nghề kinh doanh	<p>Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>TÊN NGÀNH</th> <th>MÃ NGÀNH</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1.</td> <td>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: + Đầu tư xây</td> <td>5221 (chính)</td> </tr> </tbody> </table>	STT	TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH	1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: + Đầu tư xây	5221 (chính)	<p>Sửa đổi điều 4 như sau:</p> <p>Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</p> <p>1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p>	Sửa đổi phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 7, luật doanh nghiệp năm 2014 về quyền tự do kinh doanh những ngành nghề mà pháp luật không cấm.
STT	TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH								
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: + Đầu tư xây	5221 (chính)								

		dựng các bến bãi tại các tỉnh, thành phố trong cả nước; Dịch vụ bến xe, bãi đỗ xe		2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép.	
2.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ		4933		
3.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày		5510		
4.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: + Đại lý mua bán xăng dầu và các sản phẩm từ xăng dầu; + Đại lý mua bán các chất bôi trơn, làm sạch động cơ		4661		
5.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: + Vận tải hành khách theo tuyến cố định		4932		
6.	Dịch vụ ăn uống khác		5629		
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải		5229		
8.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành		4931		

		khách theo hợp đồng		
9.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520		
10.	Kho bãi lưu giữ hàng hóa	5210		
11	Vận tải bằng xe buýt	4920		
12.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc di thuê Chi tiết: + Cho thuê văn phòng	6810		
13.	Buôn bán tổng hợp Chi tiết: + Buôn bán hàng tiêu dùng	4690		
14.	Cửa xẻ bào gỗ và bảo quản gỗ	1610		
15.	Mua bán gỗ các loại	4663		
16.	Sản xuất giường tủ, bàn, ghế bằng gỗ	31001		
17.	Khai thác, đá, cát, sỏi, đất sét, cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	0810		
18.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại.	4662		
2. Công ty có thể tiến hành các hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được Pháp luật cho phép và được Đại hội cổ đông thông qua hoặc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định				

3	Vốn điều lệ	<p>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập:</p> <p>Vốn điều lệ của Công ty là 31.420.260.000 đồng (bằng chữ: Ba mươi một tỷ, bốn mươi hai triệu, hai trăm sáu mươi nghìn đồng).</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 3.142.026 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.</p>	<p>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập:</p> <p>Vốn điều lệ của Công ty là 152.186.560.000 đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi hai tỷ, một trăm tám mươi sáu triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng).</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 15.218.656 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.</p>	Tăng vốn sau khi hoán đổi cổ phiếu thành công.
4	Quyền của cổ đông	<p>Điều 11. Quyền của cổ đông</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 32 Điều lệ này;</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh</p>	<p>Sửa đổi điểm a, khoản 3, điều 11 như sau:</p> <p>Điều 11. Quyền của cổ đông</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 3 Điều 24 và Khoản 2 Điều 33 Điều lệ này;</p> <p>b. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại khoản 3 điều 114 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>c. Xem xét và trích lục sổ biên bản và các</p>	Điều chỉnh lại cho phù hợp với mục lục Điều lệ Công ty và điều chỉnh theo Luật Doanh nghiệp năm 2014.

		<p>nghiệp;</p> <p>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát;</p>	
5	Đại hội cổ đông	<p>Điều 13. Đại hội cổ đông</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ này;</p> <p>e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Điểm c, Điểm e Khoản 3, điều 13 như sau:</p> <p>Điều 13. Đại hội cổ đông</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>c. Khi số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ này.</p> <p>e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi theo quy định tại Điểm a Khoản 3, điều 156 Luật doanh nghiệp 2014. - Cập nhật số điều khoản viễn dẫn trong quy định này theo Luật doanh nghiệp 2014.
6	Đại hội cổ đông	<p>Điều 13. Đại hội cổ đông</p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Điểm b, Điểm c, khoản 4 điều 13 như sau:</p> <p>Điều 13. Đại hội cổ đông</p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất</p>	Cập nhật số điều khoản viễn dẫn trong Luật doanh nghiệp năm 2014

		<p>thường</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>thường</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p>	
7	Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	<p>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Điểm o, điểm l, Khoản 2, điều 14 như sau:</p> <p>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p>	Cập nhật số điều khoản viễn dẫn trong quy định này theo Luật doanh nghiệp 2014.

		<p>sau:</p> <p>o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p> <p>l. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán</p>	<p>o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p> <p>l. Quyết định giao dịch mua bán, sáp nhập và đầu tư tài sản Công ty hoặc chi nhánh có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p>	Sửa đổi theo điểm d, khoản 2 điều 135 Luật Doanh nghiệp năm 2014
8	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông	<p>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).</p>	<p>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).</p>	Sửa đổi theo khoản 1 điều 139 Luật Doanh nghiệp năm 2014

9	Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị: thẩm quyền phê chuẩn Hợp đồng của HĐQT.	<p>Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại Điều 108.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thâu tóm công ty và liên doanh);</p>	<p>Sửa đổi điểm c, khoản 4, Điều 25 như sau:</p> <p>Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại khoản 2, điều 149 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 3, điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thâu tóm công ty và liên doanh);</p>	Cập nhật số điều khoản viễn dẫn trong quy định này theo Luật doanh nghiệp 2014.
10	Các cuộc họp của HĐQT	<p>Điều 28. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>9. Biểu quyết.</p> <p>a. Trừ quy định tại Điểm b Khoản 9 Điều 27, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được uỷ quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;</p> <p>c.Theo quy định tại Điểm d Khoản 9 Điều 27, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị liên quan đến lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị hoặc liên quan đến quyền biểu quyết một thành</p>	<p>Sửa đổi điểm a, điểm c, điểm d khoản 9, Điều 28 như sau:</p> <p>Điều 28. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>10. Biểu quyết.</p> <p>a. Trừ quy định tại Điểm b Khoản 9 Điều 28, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được uỷ quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;</p> <p>c.Theo quy định tại Điểm d Khoản 9 Điều 28, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị liên quan đến lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị hoặc liên quan đến quyền biểu</p>	Điều chỉnh lại cho phù hợp với mục lục Điều lệ Công ty.

		<p>viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng việc tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị có liên quan, những vấn đề phát sinh đó được chuyển tới cho chủ toạ cuộc họp quyết định. Phán quyết của chủ toạ liên quan đến vấn đề này có giá trị là quyết định cuối cùng trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;</p> <p>d.Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 4 Điều 35 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.</p>	<p>quyết một thành viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng việc tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị có liên quan, những vấn đề phát sinh đó được chuyển tới cho chủ toạ cuộc họp quyết định. Phán quyết của chủ toạ liên quan đến vấn đề này có giá trị là quyết định cuối cùng trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;</p> <p>d.Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 4 Điều 36 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.</p>	
11	Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc điều hành	<p>Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc điều hành</p> <p>2.Nhiệm kỳ: Thời hạn 03 năm kể từ ngày bổ nhiệm, Giám đốc điều hành có thể không phải là Chủ tịch Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của Giám đốc điều hành là ba năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Giám đốc điều hành</p>	<p>Sửa đổi khoản 2, điều 31:</p> <p>Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc điều hành</p> <p>2.Nhiệm kỳ: Thời hạn 05 năm kể từ ngày bổ nhiệm, Giám đốc điều hành có thể không phải là Chủ tịch Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của Giám đốc điều hành là 05 năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các</p>	Sửa đổi theo khoản 2 điều 157 Luật Doanh nghiệp năm 2014

		<p>không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vị thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phán quyết là đã làm cho công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản.</p>	<p>quy định tại hợp đồng lao động. Giám đốc điều hành không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vị thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phán quyết là đã làm cho công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản.</p>	
12	Thành viên Ban kiểm soát	<p>Điều 33. Thành viên Ban kiểm soát:</p> <p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát phải có từ ba (03) đến năm (05) thành viên. Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cố đông của công ty làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm:</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 1, điều 33 như sau:</p> <p>Điều 33. Thành viên Ban kiểm soát:</p> <p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát phải có từ ba (03) đến năm (05) thành viên. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên</p>	Sửa đổi theo khoản 2 điều 163 Luật Doanh nghiệp năm 2014

			chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm:	
13	Ban kiểm soát	<p>Điều 34. Ban kiểm soát</p> <p>1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:....</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 1, điều 34 như sau:</p> <p>Điều 34. Ban kiểm soát</p> <p>1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:....</p>	Cập nhật số điều khoản viện dẫn trong quy định này theo Luật doanh nghiệp 2014.
14	Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ	<p>Điều 38. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ</p> <p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập trong khoản 3 Điều 24 và khoản 2 Điều 32 của Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua luật sư hoặc người được uỷ quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra trong giờ làm việc và tại địa điểm kinh doanh chính của công ty danh sách cổ đông, các biên bản của Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó. Yêu cầu kiểm tra do phía luật sư đại diện hoặc đại diện được uỷ quyền khác của cổ đông phải kèm theo giấy uỷ quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy uỷ quyền này.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 1, điều 38 như sau:</p> <p>Điều 38. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ</p> <p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập trong khoản 3 Điều 24 và khoản 2 Điều 33 của Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua luật sư hoặc người được uỷ quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra trong giờ làm việc và tại địa điểm kinh doanh chính của công ty danh sách cổ đông, các biên bản của Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó. Yêu cầu kiểm tra do phía luật sư đại diện hoặc đại diện được uỷ quyền khác của cổ đông phải kèm theo giấy uỷ quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy uỷ quyền này.</p>	Điều chỉnh lại cho phù hợp với mục lục Điều lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

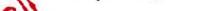
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu

Gia Lai, ngày 17 tháng 4 năm 2016

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH 



Nguyễn Tân Tiến

Số: 02/TTr-ĐHĐCD2/2016

Pleiku ngày 17 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị thông qua Báo cáo tài chính năm 2015

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP ĐTPT dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Biên bản họp số .02./BB-HĐQT ngày 24./3./2016 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.

(Tài liệu đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua ./.

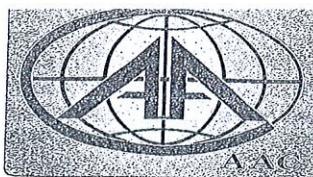
Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: VT/BKS/
- VP. HĐQT/Ban QHNDT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tân Tiến



THÀNH VIÊN CỦA PRIMEGLOBAL

Trụ sở chính
Lô 78-80 Đường 30 tháng 4, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: 84.511.3655886; Fax: 84.511.3655887
Email: aac@dng.vnn.vn
Website: http://www.aac.com.vn

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh
47-49 Hoàng Sa (Tầng 4 Tòa nhà Hoàng Đan)
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: 84.8.39102235; Fax: 84.8.39102349
Email: aac.hcm@aac.com.vn

Số: 243/2016/BCKT-AAC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai (sau đây gọi tắt là “Công ty”) được lập ngày 13/02/2016, từ trang 5 đến trang 30, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài



Lâm Quang Tú – Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1031-2013-010-1

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 03 năm 2016

Nguyễn Hà Trung – Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2444-2013-010-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
 Ngày 31 tháng 12 năm 2015

Mẫu số B 01 - DN
 Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT - BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015 VND	01/01/2015 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN				
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	100		30.728.556.184	28.555.503.253
1. Tiền	110		1.174.090.626	268.936.518
2. Các khoản tương đương tiền	111	5	1.174.090.626	268.936.518
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		29.033.993.740	27.612.772.242
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	541.204.833	307.452.333
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		-	682.682.833
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	7	28.410.121.388	26.507.034.000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	228.658.399	261.593.956
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(145.990.880)	(145.990.880)
IV. Hàng tồn kho	140		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		520.471.818	673.794.493
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10.a	520.471.818	673.794.493
2. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		24.245.399.434	25.338.992.475
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		23.862.217.936	25.280.625.807
1. Tài sản cố định hữu hình	221	11	23.764.609.216	25.280.625.807
- Nguyên giá	222		36.569.354.167	35.635.539.608
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(12.804.744.951)	(10.354.913.801)
2. Tài sản cố định vô hình	227	12	97.608.720	-
- Nguyên giá	228		170.135.000	58.625.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(72.526.280)	(58.625.000)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		383.181.498	58.366.668
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	10.b	383.181.498	58.366.668
2. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		54.973.955.618	53.894.495.728

BẢNG CÂN ĐỒI KẾ TOÁN (tiếp theo)
 Ngày 31 tháng 12 năm 2015

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015 VND	01/01/2015 VND
C. NỢ PHẢI TRẢ				
I. Nợ ngắn hạn	300		6.067.931.906	9.224.693.010
1. Phải trả người bán ngắn hạn	310		3.357.931.906	5.404.693.010
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	311	13	269.039.260	697.849.731
3. Phải trả người lao động	313	14	225.583.075	973.958.579
4. Chi phí phải trả ngắn hạn	314		278.831.077	289.442.095
5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	315	15	6.813.139	12.311.962
6. Phải trả ngắn hạn khác	318	16	60.310.607	94.600.756
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	319	17	451.794.681	600.673.486
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	320	18.a	1.110.000.000	1.722.596.334
II. Nợ dài hạn	322		955.560.067	1.013.260.067
1. Phải trả người bán dài hạn	330		2.710.000.000	3.820.000.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	331		-	-
	338	18.b	2.710.000.000	3.820.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		48.906.023.712	44.669.802.718
I. Vốn chủ sở hữu	410	19	48.906.023.712	44.669.802.718
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	19	31.420.260.000	31.420.260.000
- <i>Cổ phiếu thông có quyền biểu quyết</i>	411a		31.420.260.000	31.420.260.000
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	411b		-	-
2. Quỹ đầu tư phát triển	418	19	9.032.658.805	9.032.658.805
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	19	8.453.104.907	4.216.883.913
- <i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	421a	19	4.216.883.913	823.908.793
- <i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	421b	19	4.236.220.994	3.392.975.120
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		54.973.955.618	53.894.495.728



Chu Sỹ Hoạt

Gia Lai, ngày 13 tháng 02 năm 2016

Kế toán trưởng

Hà Thị Phương Oanh

Người lập biếu

Hà Thị Phương Oanh

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

Mẫu số B 02 - DN

Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2015 VND	Năm 2014 VND
1. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	01	20	20.595.601.937	22.416.350.524
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10		20.595.601.937	22.416.350.524
4. Giá vốn hàng bán	11	21	10.443.499.263	14.902.994.054
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng & cc dịch vụ	20		10.152.102.674	7.513.356.470
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	1.468.839	1.009.929.558
7. Chi phí tài chính	22	23	436.705.581	239.427.031
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		436.705.581	239.427.031
8. Chi phí bán hàng	25	24.a	851.183.727	611.663.244
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24.b	3.316.370.223	3.047.572.267
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		5.549.311.982	4.624.623.486
11. Thu nhập khác	31			13.443.245
12. Chi phí khác	32	25	27.196.659	311.838.072
13. Lợi nhuận khác	40		(27.196.659)	(298.394.827)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		5.522.115.323	4.326.228.659
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26	1.285.894.329	933.253.539
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		4.236.220.994	3.392.975.120
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	27	1.348	1.080
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	27	1.348	1.080



Chu Sỹ Hoạt

Gia Lai, ngày 13 tháng 02 năm 2016

Kế toán trưởng

Hà Thị Phương Oanh

Người lập biểu

Hà Thị Phương Oanh

BÁO CÁO LUU CHUYÊN TIỀN TỆ
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

Mẫu số B 03 - DN
Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2015 VND	Năm 2014 VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu từ bán hàng, CC DV và doanh thu khác	01		20.760.764.663	23.580.656.882
2. Tiền chi trả cho người cung cấp HH và DV	02		(8.699.412.173)	(12.741.548.332)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(2.979.497.957)	(3.106.489.936)
4. Tiền lãi vay đã trả	04 15, 23		(442.204.404)	(228.280.902)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05 14		(1.800.000.000)	(1.248.746.266)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		1.069.454.313	7.903.065.586
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(2.970.292.552)	(34.566.100.717)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		<u>4.938.811.890</u>	<u>(20.407.443.685)</u>
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm XD TSCĐ và các TS DH khác	21		(409.442.899)	(5.085.709.815)
2. Tiền thu từ TLý, nhượng bán TSCĐ và các TS DH khác	22		-	25.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(2.598.550.166)	(3.035.680.850)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các CC nợ của đơn vị khác	24		695.462.778	22.923.005.645
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27 22		1.468.839	1.009.929.558
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		<u>(2.311.061.448)</u>	<u>15.836.544.538</u>
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ đi vay	33 18		286.963.333	4.800.000.000
2. Tiền trả nợ gốc vay	34 18		(2.009.559.667)	(457.500.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		<u>(1.722.596.334)</u>	<u>4.342.500.000</u>
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		<u>905.154.108</u>	<u>(228.399.147)</u>
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60 5		<u>268.936.518</u>	<u>497.335.665</u>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái qui đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70 5		<u>1.174.090.626</u>	<u>268.936.518</u>



Gia Lai, ngày 13 tháng 02 năm 2016

Kế toán trưởng

Hà Thị Phương Oanh

Người lập biểu

Hà Thị Phương Oanh

Pleiku ngày 17 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH
Về việc phân phối lợi nhuận năm 2015

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông** Công ty CP ĐTPT dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai;
- Biên bản họp số .02./BB-HĐQT ngày 24.1.3/2016 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.
- Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015, cụ thể như sau:

- Vốn điều lệ sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu để hoán đổi	:	152.186.560.000 đồng
- Lợi nhuận chưa phân phối trong BCTC tại 31/12/2015	:	8.453.104.907 đồng
- Quỹ đầu tư phát triển trong BCTC tại 31/12/2015	:	9.032.658.805 đồng
- Hình thức chi trả cổ tức	:	Cổ phiếu

1. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 5,5%/vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trong BCTC tại 31/12/2015.
2. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn quỹ đầu tư phát triển trong BCTC tại 31/12/2015: 5,5%/vốn điều lệ.

- Ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án, quyết định thời điểm phát hành cổ phiếu trả cổ tức trong năm 2016 theo đúng quy định pháp luật. Tiến hành các thủ tục đăng ký cổ phiếu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc đợt phát hành. Đồng thời thực hiện mọi thủ tục liên quan đến đợt phát hành.

(Đính kèm phương án chi trả cổ tức)

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua ./.

Noi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: VT/BKS/
- VP. HĐQT/Ban QHNĐT



PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH 1.674.052 CỔ PHIẾU

(Đính kèm Tờ trình số 03/TTr-DHĐCD 2016 tại DHĐCD thường niên năm 2016 tổ chức ngày 17/04/2016)

I. Phát hành thêm 837.026 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015 và phát hành 837.026 cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn thặng dư bằng cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu.

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 1.674.052 cổ phiếu.

- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 16.740.520.000 đồng.

1.1 Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 5,5%/vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trong BCTC tại 31/12/2015.

- Đối tượng được chia cổ tức bằng cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp theo quy định.

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:5,5 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 5,5%) (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu và cứ mỗi 100 quyền nhận sẽ được nhận 5,5 cổ phiếu mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).

- Quyền nhận cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu khi chia cho các cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 585 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận số cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là $(585 : 100) \times 5,5 = 32,175$ cổ phiếu. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ đông Nguyễn Văn A sẽ được nhận số cổ phiếu làm tròn xuống là 32 cổ phiếu. Phần cổ phiếu lẻ 0,175 cổ phiếu sẽ bị hủy.

1.2 Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn quỹ đầu tư phát triển trong BCTC tại 31/12/2015: 5,5% / vốn điều lệ.

- Đối tượng được chia cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp theo quy định.

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:5,5 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 5,5%) (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu và cứ mỗi 100 quyền nhận sẽ được nhận 5,5 cổ phiếu mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).

- Quyền nhận cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn từ nguồn quỹ đầu tư phát triển cho các cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành tăng thêm từ nguồn quỹ đầu tư phát triển, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 585 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận số cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là $(585 : 100) \times 5,5 = 32,175$ cổ phiếu. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ đông Nguyễn Văn A sẽ được nhận số cổ phiếu làm tròn xuống là 32 cổ phiếu. Phần cổ phiếu lẻ 0,175 cổ phiếu sẽ bị hủy.

- Đặc điểm cổ phiếu được chia: Cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu và là cổ phiếu đã được thanh toán đầy đủ tiền mua và không bị hạn chế chuyển nhượng.

- Nguồn vốn thực hiện: Lấy từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và quỹ đầu tư phát triển đến 31/12/2015 trên Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.

II. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức, cụ thể :

- Chủ động lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp các cơ quan này yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo khuyến nghị/dè nghị của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và phải công bố thông tin theo quy định.

- Chủ động lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện trả cổ tức.

- Chủ động thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo tổng mức vốn điều lệ và tổng số cổ phần sau đợt phát hành trên cơ sở thực tế kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức.

- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu.

- Các công việc khác có liên quan đến đợt phát hành.

III. THÔNG QUA VIỆC LUU KÝ, NIÊM YẾT BỔ SUNG

Sau khi kết thúc đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất các thủ tục lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hà Nội (HNX).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua, ủy quyền cho Hội đồng quản trị cân nhắc và quyết định thời điểm phát hành, triển khai các thủ tục thực hiện phương án phát hành nêu trên trong thời gian thích hợp tùy thuộc vào tình hình thị trường và hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo lợi ích cổ đông, sự thành công của đợt phát hành và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tân Tiến

Số: 04/TTr-ĐHĐCD2016

Pleiku ngày 17 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH
Về việc kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2016

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP ĐTPT dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai;
- Biên bản họp số 02./BB-HĐQT ngày 24.../3/2016 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.

Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2016, cụ thể như sau:

- Doanh thu thuần : 150.000.000.000 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế : 15.000.000.000 đồng;
- Cổ tức dự kiến : 1.000 đồng/CP.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua ./.

Noi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: VT/BKS/
- VP. HĐQT/Ban QHNDT.



Nguyễn Tân Tiến

Số: 05/TTr-DHDCD2016

Pleiku ngày 17 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc thù lao, chi phí năm 2015 và kế hoạch thù lao, chi phí năm 2016
cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP ĐTPT dịch vụ công trình
công cộng Đức Long Gia Lai.**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai;
- Biên bản họp số 02./BB-HĐQT ngày 24./3/2016 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.

Hội đồng quản trị CTCP Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao, chi phí cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2015 và kế hoạch thù lao, chi phí cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2016, cụ thể như sau:

I. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015:

1. Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 2.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại CTCP Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai và tại Công ty mẹ không nhận thù lao.

2. Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát:

- Trưởng Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát đang kiêm nhiệm làm việc tại CTCP Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai và tại Công ty mẹ không nhận thù lao.

Trong năm 2015 do không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch nên các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tự nguyện không nhận thù lao.

III. Kế hoạch thù lao và chi phí năm 2016:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 2.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại CTCP Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai và tại Công ty mẹ không nhận thù lao.

2. Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát :

- Trưởng Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát đang kiêm nhiệm làm việc tại CTCP Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai và tại Công ty mẹ không nhận thù lao.

Theo cơ cấu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát công ty như hiện nay thì tổng mức thù lao sẽ là :

- Một tháng: 20.000.000 đồng
- Một năm: 240.000.000 đồng

3. Ngoài khoản thù lao cố định như trên, căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty đề ra đầu năm, thì các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và sẽ được thưởng:

- 1% (một phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch lợi nhuận năm.
- 5% (năm phần trăm) tính trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Kính trình Đại hội Đồng Cổ đông xem xét, thông qua /.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: VT/BKS/
- VP. HĐQT/Ban QHNDT



Nguyễn Tân Tiến

Số: 06/TTr-ĐHĐCD2016

Pleiku ngày 17 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP ĐTPT dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai;
- Biên bản họp số QL./BB-HĐQT ngày 24/1/2016 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.

Nhằm bảo đảm tuân thủ các chuẩn mực kế toán và nguyên tắc minh bạch, công khai của Báo cáo tài chính Công ty Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai.

Hội đồng Quản trị Công ty CP đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai đề nghị Đại hội đồng cổ đông chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (thuộc danh sách các công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp nhận) là đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua ./.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: VT/BKS/
- VP. HĐQT/Ban QHNDT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tân Tiến

Pleiku ngày 17 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyết định
các chủ trương liên quan đến việc mua bán, sáp nhập và đầu tư tài sản

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Biên bản họp số 02./BB-HĐQT ngày 24/3/2016 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.

Căn cứ tình hình kinh tế - xã hội và thị trường tiền tệ, thực trạng tài chính của Công ty, để tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty nhanh chóng quyết định các vấn đề quan trọng về đầu tư và kinh doanh, đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các nội dung sau:

1. Mua bán, sáp nhập và đầu tư tài sản của Công ty hoặc chi nhánh có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất.

2. Quyết định các chủ trương khác có liên quan đến việc mua bán, sáp nhập và đầu tư tài sản của Công ty hoặc chi nhánh nêu tại Khoản 1.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: VT/BKS/
- VP. HĐQT/Ban QHNĐT.



Nguyễn Tân Tiến

Pleiku ngày 17 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH
Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP ĐTPT dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai;
- Biên bản họp số .QL/BB-HĐQT ngày 24/1/2016 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.

Để mở rộng quy mô hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh, nội dung cụ thể như sau:

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh:

STT	TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH
1	Buôn bán nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: Buôn bán thức ăn gia súc	4620
2	Buôn bán kim loại và quặng kim loại	4662
3	Buôn bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Không mua bán gỗ	4663
4	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
5	Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
6	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ, đầu tư xây dựng công trình giao thông (theo hình thức BOT và BT)	4210
7	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản Chi tiết: Sản xuất thức ăn gia súc	1080
8	Buôn bán chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán phân bón (Doanh nghiệp chỉ hoạt động ngành nghề này khi đảm bảo đầy đủ các quy định của pháp luật)	4669

2. Ủy quyền cho HĐQT tiến hành các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, chỉnh sửa điều lệ, công bố thông tin và các công việc liên quan theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu BKS;
- Lưu VPTĐ.



CTCP ĐTPTDV
CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG
ĐỨC LONG GIA LAI

Số: 09/TTr-ĐHĐCDĐ2016

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Pleiku ngày 17 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2013 - 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP ĐTPT dịch vụ công trình
công cộng Đức Long Gia Lai.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006;
Luật sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai;
- Biên bản họp số .02/BB-HĐQT ngày 24/3/2016 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP ĐTPT DVCTCC Đức Long Gia Lai đối với:

Ông Nguyễn Tân Tiến

(Có đơn từ nhiệm đính kèm)

2- Đề nghị bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2013-2018:

Ông Trần Cao Châu

(Có lý lịch trích ngang đính kèm)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua /.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: VT/BKS/
- VP. HĐQT/Ban QHNDT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tân Tiến

Gia Lai, ngày 17 tháng 04 năm 2016

ĐƠN TỪ NHIỆM

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty CP
ĐTPT DV CTCC Đức Long Gia Lai
- Hội đồng quản trị Công ty CP ĐTPT DV CTCC Đức Long
Gia Lai

Tên tôi: NGUYỄN TÂN TIẾN

Sinh ngày: 02/03/1969

CMND số: 211124632. Ngày cấp: 03/02/2015. Nơi cấp: CA tỉnh Bình Định.

Tại đại hội cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai năm 2015, tôi đã được bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2013 -2018. Ngày 11/6/2015 tôi đã được HĐQT bầu làm Chủ tịch HĐQT Công ty. Từ đó đến nay tôi luôn hoàn thành mọi công việc và trách nhiệm với cương vị của mình theo quy định của luật Doanh nghiệp hiện hành.

Nay, vì lý do sức khỏe, vị trí địa lý làm việc và kiêm nhiệm nhiều công việc (Giám đốc Công ty TNHH Đức Long Dung Quất), nên tôi không thể tiếp tục đảm đương được trọng trách của một thành viên Hội đồng quản trị, đặc biệt là vai trò Chủ tịch HĐQT Công ty. Tôi làm đơn này kính xin Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai cho phép tôi được từ nhiệm khỏi vị trí thành viên Hội đồng quản nhiệm 2013 - 2018 kể từ ngày 17/04/2016

Tôi xin chân thành cảm ơn Quý vị cổ đông ./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN



NGUYỄN TÂN TIẾN

ĐƠN ĐỀ CỬ

ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM

KỲ 2013 - 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTPTDVCTCC ĐỨC LONG GIA LAI

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội cổ đông

Công ty Cổ phần ĐTPTDVCTCC Đức Long Gia Lai

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân): **BÙI PHÁP**

Đại diện sở hữu cổ phần: Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai

CMND/ĐKKD số: 230512386. Ngày cấp: 26/06/2003. Tại: CA tỉnh Gia Lai

Địa chỉ: 03 Trần Quang Khải, TP Pleiku, Tỉnh Gia Lai

Hiện đang sở hữu: **1.717.768 cổ phần** (*Bằng chữ: Một triệu, bảy trăm mươi bảy nghìn, bảy trăm sáu mươi tám cổ phần*)Tương ứng với tổng mệnh giá là: 17.177.680.000 đồng (*Bằng chữ: Mười bảy tỷ, một trăm bảy mươi bảy triệu, sáu trăm tám mươi tám nghìn đồng chẵn*)

Đề nghị đề cử với Ban Tổ chức Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai:

Ông: **TRẦN CAO CHÂU**

CMND/ĐKKD số: 230415250. Ngày cấp: 16/07/2008. Tại: CA tỉnh Gia Lai

Địa chỉ: 146/1 Nguyễn Văn Cừ, TP.Pleiku, Tỉnh Gia Lai

Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh, trung cấp kế toán.

Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần (*Bằng chữ: Không cổ phần*)

Tương ứng với tổng mệnh giá là: 0 đồng

Làm ứng cử viên: **thành viên Hội đồng quản trị** Công ty Cổ phần ĐTPTDVCTCC Đức Long Gia Lai nhiệm kỳ 2013 - 2018 trong kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 ngày 17 tháng 04 năm 2016.

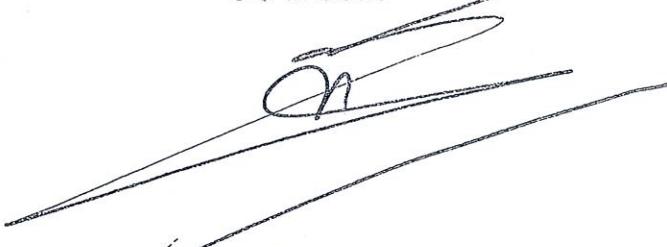
Trân trọng cảm ơn! ./.

Ghi chú: Hồ sơ đề cử như: đơn đề cử, đơn ứng cử, biên bản họp nhóm, ... phải gửi về Ban tổ chức theo địa chỉ bên dưới trước 16h00 ngày 12/4/2016 /. Hồ sơ đề cử gửi về công ty sau thời hạn này sẽ không có giá trị.

- CTCP Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai – 43 Lý Nam Đé, P.Trà Bá, TP Pleiku, Gia Lai.

- Người liên hệ: Bà Bùi Thị Kiều Trang – Chuyên viên Ban Quan hệ nhà đầu tư
SĐT: 01667.676.679 – Fax: 0593.747.206

Gia Lai, ngày 07 tháng 04 năm 2016

CỔ ĐÔNG
Bùi Pháp

Gia Lai, ngày 17 tháng 4 năm 2016

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG CÁ NHÂN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT
(Kèm theo tờ trình số 09/TTr/ĐHĐCDĐ ngày 17/04/2016)

HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC		CỐ PHẦN
			TỪ NĂM – NĂM	CHỨC VỤ VÀ ĐỊA CHỈ CÔNG TÁC	
Trần Cao Châu	01/12/1971	Cử nhân quản trị kinh doanh, trung cấp kế toán	1992-1997	Phó Bí thư đoàn phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	0
			1997-2001	Phó ban công tác thanh niên thành phố Pleiku tại Thành đoàn Pleiku	
			2001 - 2013	Phó Tổng giám đốc phụ trách đầu tư và kinh doanh các dự án tại các tỉnh khu vực Tây Nguyên, kiêm giám đốc chi nhánh Gia Lai tại Công ty TNHH Vinh Quang I – TP.Hồ Chí Minh	
			2013 - 2015	Kinh doanh tư nhân	
			2015 - 2016	Thành viên Ban Kiểm soát nội bộ CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai	

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tân Tiến



DUCLONG GROUP

Số: 01/QĐ-BTCPDH2016

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 17 tháng 04 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về việc ứng cử, đề cử
để bầu vào thành viên HDQT, thành viên Ban Kiểm soát
Công ty Cổ phần ĐTPTDVCTCC Đức Long Gia Lai

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc ứng cử, đề cử để bầu vào thành viên HDQT, thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần ĐTPTDVCTCC Đức Long Gia Lai.

Điều 2. Quy định này có hiệu lực trong thời gian tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần ĐTPTDVCTCC Đức Long Gia Lai.

Điều 3. Các thành viên Ban Tổ chức Đại hội, thành viên Ban kiểm phiếu, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên Công ty năm 2016 có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu.



Nguyễn Tuyên

QUY ĐỊNH

**Về việc ứng cử, đề cử để bầu vào thành viên Hội đồng quản trị,
thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình
Công cộng Đức Long Gia Lai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01 /QĐ-BTCĐH ngày 17/04/2016
của Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên Công ty năm 2016)*

I- Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016;

II- Tiêu chuẩn ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

1- Tiêu chuẩn để ứng cử thành viên HĐQT:

Ứng cử viên để bầu làm thành viên HĐQT Công ty phải có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; không nhất thiết phải là cổ đông của công ty trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty hoặc tiêu chuẩn, điều kiện khác quy định tại Điều lệ công ty.

2- Tiêu chuẩn để ứng cử thành viên BKS:

Ứng cử viên để bầu làm thành viên Ban Kiểm soát Công ty có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Thành viên Ban kiểm soát không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác; và không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

III- Việc cổ đông đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên HĐQT, thành viên BKS:

1- Việc cổ đông đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên HĐQT:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng (hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty) có quyền đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

Do lần này Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT, do đó, các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một ứng viên;

2- Việc cổ đông đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên BKS

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng (hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty) có quyền đề cử các ứng viên vào BKS.

IV- Hồ sơ tham gia và việc lựa chọn, lập danh sách ứng cử viên để bầu vào thành viên HĐQT, thành viên BKS:

1- Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên HĐQT, thành viên BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia thành viên HĐQT, thành viên BKS (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);

- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), người nước ngoài và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

2- Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để bầu vào HĐQT, BKS.

V- Thời hạn ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên HĐQT, thành viên BKS

Việc ứng cử, đề cử phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất 05 ngày trước ngày khai mạc Đại hội. Nội dung bản đề cử phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, Thông tin người được đề cử bao gồm: Họ và tên; Ngày tháng năm sinh; Trình độ chuyên môn; Quá trình công tác; Tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác; Các lợi ích có liên quan đến công ty (nếu có); Chữ ký của người được đề cử.

Hồ sơ đề cử phải được gửi đến Ban Tổ chức Đại hội trước 16 giờ 00 phút ngày 12/04/2016 theo địa chỉ sau:

- Địa chỉ: Ban Quan hệ Nhà đầu tư Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai;

- Điện thoại: 059.3748 367

- Fax: 059.3747 206

(Nếu fax thì phải nộp lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp).

Hồ sơ đề cử gửi về Công ty sau thời hạn này sẽ không có giá trị ./.



Nguyễn Tuyễn



DUC LONG GROUP

Số: 02/QĐ-BTCĐH2016

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 17 tháng 04 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định thể lệ Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 của CTCP ĐTPTDVCTCC Đức Long Gia Lai

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG ĐỨC LONG GIA LAI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thể lệ Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.

Điều 2. Quy định này có hiệu lực trong thời gian tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.

Điều 3. Các thành viên HĐQT, Ban Tổ chức Đại hội, thành viên Ban kiểm phiếu, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên Công ty năm 2016 có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.



Nguyễn Tuyên

QUY ĐỊNH

Thể lệ Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 của CTCP ĐTPTDVCTCC Đức Long Gia Lai

(Ban hành kèm theo Quyết định số: QĐ/QĐ-BTCPDH2016 ngày 17/04/2016
của HĐQT Công ty Cổ phần ĐTPTDVCTCC Đức Long Gia Lai)

----- ooo -----

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử: Cổ đông sở hữu cổ phần và đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2. Tiêu chuẩn của những người được ứng cử, đề cử thành viên HĐQT theo quy định tại điều 151 Luật Doanh nghiệp.

Điều 3. Số lượng thành viên HĐQT được bầu: 01 thành viên

Điều 4. Phiếu bầu:

4.1. Phiếu bầu được in thống nhất, được đóng dấu của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai, do Ban tổ chức phát cho các cổ đông.

4.2. Phiếu bầu cử của mỗi cổ đông ghi rõ tổng số cổ phần mà cổ đông đó đại diện nắm giữ (sở hữu hoặc ủy quyền), tổng số phiếu biểu quyết và tên người trong danh sách đề cử hoặc ứng cử.

4.3. Trong phiếu bầu phần ghi “số phiếu biểu quyết” sẽ được để trống cho cổ đông nếu ứng hộ ứng viên nào bao nhiêu phiếu thì sẽ ghi trực tiếp số phiếu mình ứng hộ vào bên phải phần “họ và tên ứng cử viên”.

4.4. Mỗi một cổ đông tham dự Đại hội chỉ có 01 (một) phiếu bầu cho mỗi lần bầu thành viên HĐQT.

Điều 5: Thể thức bầu cử:

5.1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai phải được thông qua hình thức bỏ phiếu kín, theo phương thức bầu dồn phiếu tại Đại hội.

5.2. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình để bầu cho 01 (một) hoặc một số ứng cử viên.

5.3. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội chỉ được quyền bầu dồn phiếu cho các ứng cử viên trong phạm vi tổng số phiếu biểu quyết của mình.

Điều 6. Phiếu bầu cử hợp lệ và không hợp lệ:

6.1. Phiếu bầu cử hợp lệ:

- Phải là phiếu do Ban tổ chức phát, không có tẩy xóa nội dung;
- Phiếu bầu đủ hoặc ít hơn số lượng thành viên HĐQT thuộc danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua;

- Tổng số phiếu được bầu cho các ứng cử viên nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông;

- Phiếu bầu để trống.

6.2. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu không phải là phiếu do Ban tổ chức phát;

- Phiếu có tẩy, sửa chữa nội dung, hoặc gạch tên ứng cử viên.

- Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua;

- Cổ đông không ghi rõ số lượng phiếu biểu quyết mà ghi bằng phần trăm (%) số phiếu;

- Cổ đông ghi quá số lượng phiếu biểu quyết của mình sở hữu hoặc đại diện.

Điều 7. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu kiểm phiếu:

7.1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

7.2. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:

- Thông qua nội dung Quy định này tại Đại hội;

- Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;

- Tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kết quả kiểm phiếu;

- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải đảm bảo bí mật; nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm. Sau khi kiểm phiếu, niêm phong các phiếu bầu cử giao lại cho Ban tổ chức Đại hội.

7.3. Nguyên tắc bỏ phiếu, kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu tiến hành chốt danh sách cổ đông tham gia bầu cử;

- Kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- Kiểm tra số lượng phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử:

8.1. Thành viên trúng cử thành viên HĐQT sẽ được lấy từ số phiếu cao xuống số phiếu thấp đến khi đủ số lượng.

8.2. Trường hợp có những ứng viên đạt số phiếu bầu ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt được đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì Đại hội cổ đông sẽ bầu lại các thành viên đó theo phương thức bầu đòn phiếu.

8.3. Nếu kết quả bầu cử lần thứ nhất không chọn được hoặc không chọn đủ số lượng thành viên HĐQT thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử bổ sung lần hai để chọn được hoặc chọn đủ số lượng. Trường hợp chưa chọn đủ số lượng thì khi bầu cử lần thứ hai chỉ tiến hành bầu lại riêng đối với các ứng viên chưa đạt ở lần một.

- Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn được hoặc không chọn đủ số lượng thành viên HĐQT theo yêu cầu thì Đại hội đồng cổ đông quyết định việc có bầu tiếp nữa hay để khuyễn và bầu bổ sung trong kỳ Đại hội cổ đông tiếp theo.

Điều 9. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu;

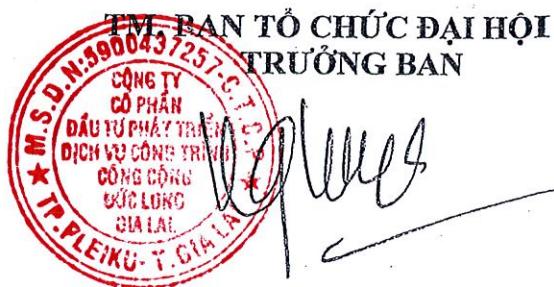
- Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự họp; tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu; tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu); số và tỷ lệ phiếu hợp lệ; phiếu không hợp lệ; số và tỷ lệ phiếu biểu quyết cho từng ứng viên;

- Công bố biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 10. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội và do Chủ tọa Đại hội quyết định, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

- Các nội dung khác liên quan đến HĐQT sẽ được thực hiện theo điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Điều 11. Quy định này gồm có 11 điều và được đọc công khai trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 để biểu quyết thông qua./.



Nguyễn Tuyễn



DUC LONG GROUP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Pleiku, ngày 17 tháng 4 năm 2016

**CTY CP ĐTPT DVCTCC
ĐỨC LONG GIA LAI**

**DIỄN VĂN BẾ MẠC
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTPT DVCTCC ĐỨC LONG GIA LAI**

Kính thưa Ông Bùi Pháp, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn DLGL!

Kính thưa Quý vị đại biểu cùng quý cổ đông!.

Trên cơ sở phân tích đánh giá sát sao tình hình, rút ra bài học kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo, điều hành phát triển năm 2015 từ đó đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển năm 2016, với tinh thần nghiêm túc, khẩn trương, Đại hội đồng cổ đông công ty CP Đầu tư phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai năm 2016 đã hoàn thành tốt đẹp chương trình đề ra.

Đại hội đã nhận được sự góp ý tích cực từ phía các cổ đông, nhà đầu tư cũng như những ý kiến đóng góp tâm huyết, trí tuệ từ Ban lãnh đạo Tập đoàn Đức Long Gia Lai. Thông qua đó, Đại hội đã đưa ra nhiều quyết sách quan trọng có tính chất quyết định đối với vận mệnh, sự tăng trưởng, phát triển không ngừng của Công ty trong thời điểm nền kinh tế hội nhập đang đứng trước nhiều thách thức.

Với niềm tin tưởng tuyệt đối vào sự phát triển, tôi khẳng định rằng Công ty CP Đầu tư phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai sẽ gặt hái được nhiều thành công hơn nữa, tiếp tục giữ vững vị trí thương hiệu uy tín, đáng tin cậy trong các lĩnh vực SXKD của công ty. Thay mặt HĐQT Công ty, tôi kêu gọi toàn thể Ban lãnh đạo, CBCNV công ty đoàn kết một lòng, quyết tâm thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ đề ra, tôi kêu gọi quý vị cổ đông, nhà đầu tư tiếp tục song hành, ủng hộ công ty trên bước đường sắp tới.

Xin cảm ơn quý cô đồng, nhà đầu tư và quý vị khách quý đã bớt chút thời gian về tham dự đại hội của công ty. Cuối cùng, tôi xin tuyên bố bế mạc Đại hội cổ đông thường niên công ty CP ĐTPT DVCTCC Đức Long Gia Lai.

Kính chúc quý vị sức khỏe, hạnh phúc, thành công.

Xin chào và hẹn gặp lại!

